

Số: 03/2024/QĐCNHGT-KDTM

Quận Ngô Quyền, ngày 27 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của Ngân hàng TMCP N, Hợp tác xã Công ty Thương mại V, ông Nguyễn Huy T, bà Phạm Thị H, ông Phạm Văn T1 và bà Đỗ Thị L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Ngân hàng TMCP N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 9 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hoà giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP N; địa chỉ trụ sở chính: Đường T, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị T3; nơi cư trú: Phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 97/UQ-HPH-HCNS ngày 26/8/2024).

- Người bị kiện: Hợp tác xã Công ty Thương mại V; địa chỉ trụ sở: Đường H, khu đô thị C, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Phạm Văn T2 - Chủ tịch Hội đồng quản trị Hợp tác xã Công ty Thương mại V; là người đại diện theo pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Huy T; nơi cư trú: Đường T, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng.

+ Bà Phạm Thị H; nơi cư trú: Đường T, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng.

+ Ông Phạm Văn T1; nơi đăng ký thường trú: Xã V, huyện V, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Đường T, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng.

+ Bà Đỗ Thị L; nơi đăng ký thường trú: Thị trấn V, huyện V, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Đường T, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 9 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 9 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Về số tiền nợ: Hợp tác xã Công ty Thương mại V còn nợ Ngân hàng TMCP N số tiền tính đến hết ngày 09/9/2024 là 9.538.122.972 (*Chín tỷ, năm trăm ba mươi tám triệu, một trăm hai mươi hai nghìn, chín trăm bảy mươi hai*) đồng, trong đó: Nợ gốc là 8.910.758.423 (*Tám tỷ, chín trăm mười triệu, bảy trăm năm mươi tám nghìn, bốn trăm hai mươi ba*) đồng, nợ lãi là 463.390.916 (*Bốn trăm sáu mươi ba triệu, ba trăm chín mươi nghìn, chín trăm mười sáu*) đồng, lãi phạt là 163.973.633 (*Một trăm sáu mươi ba triệu, chín trăm bảy mươi ba nghìn, sáu trăm ba mươi ba*) đồng theo các Hợp đồng tín dụng sau:

+ Hợp đồng cho vay theo dự án đầu tư số 01.2020/HĐCV/VCB-VIETPHUONG ngày 10/01/2020: Số tiền nợ gốc là 1.033.302.000 (*Một tỷ, không trăm ba mươi ba triệu, ba trăm linh hai nghìn*) đồng, nợ lãi là 67.210.781 (*Sáu mươi bảy triệu, hai trăm mười nghìn, bảy trăm tám mươi mốt*) đồng, lãi phạt là 8.936.383 (*Tám triệu, chín trăm ba mươi sáu nghìn, ba trăm tám mươi ba*) đồng. Tổng cộng là 1.109.449.164 (*Một tỷ, một trăm linh chín triệu, bốn trăm bốn mươi chín nghìn, một trăm sáu mươi bốn*) đồng.

+ Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 01/2022/HDHM-VIETPHUONG ngày 02/11/2022: Số tiền nợ gốc là 7.877.456.423 (*Bảy tỷ, tám trăm bảy mươi bảy triệu, bốn trăm năm mươi sáu nghìn, bốn trăm hai mươi ba*) đồng, nợ lãi là 396.180.135 (*Ba trăm chín mươi sáu triệu, một trăm tám mươi nghìn, một trăm ba mươi lăm*) đồng, lãi phạt là 155.037.250 (*Một trăm năm mươi lăm triệu, không trăm ba mươi bảy nghìn, hai trăm năm mươi*) đồng. Tổng cộng là 8.428.673.808 (*Tám tỷ, bốn trăm hai mươi tám triệu, sáu trăm bảy mươi ba nghìn, tám trăm linh tám*) đồng.

1.2. Về thời hạn trả nợ: Chậm nhất vào ngày 15 tháng 10 năm 2024, Hợp tác xã Công ty Thương mại V có trách nhiệm trả Ngân hàng TMCP N toàn bộ khoản nợ trên và tiền lãi phát sinh tính đến ngày 15/10/2024.

Kể từ ngày 10/9/2024, Hợp tác xã Công ty Thương mại V phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong các Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

1.3. Trường hợp Hợp tác xã Công ty Thương mại V không thực hiện đúng việc trả nợ theo phương án trên thì Ngân hàng TMCP N có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm:

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 210, tờ bản đồ số 10, diện tích 49,5 m² tại địa chỉ số 278H Trần Nguyên Hãn, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng theo GCN quyền sử dụng đất số AE 520784, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00076/TNH do UBND quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng cấp ngày 23/11/2006 cho ông Phạm Văn T1 và vợ là bà Đỗ Thị L;

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 159, tờ bản đồ số 06, diện tích 248 m² tại địa chỉ xã Vĩnh Niệm, huyện An Hải (nay là số 526 đường Thiên Lô, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân), thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận số R 851738, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 03304QSDĐ do UBND huyện An Hải (nay là quận Lê Chân), thành phố Hải Phòng cấp ngày 09/04/2001 cho bà Phạm Thị H;

+ Toàn bộ công trình xây dựng và vật kiến trúc trên thửa đất có diện tích 9.750 m², thời hạn sử dụng đất đến ngày 28/08/2062 có địa chỉ tại xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 926569, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CT10626 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng cấp ngày 15/10/2019 cho Hợp tác xã Công ty Thương mại V.

1.4. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Hợp tác xã Công ty Thương mại V nhận nộp toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.000.000 (Năm triệu) đồng. Hợp tác xã Công ty Thương mại V đã nộp đủ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ theo Giấy biên nhận giao nhận tiền ngày 17/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hoà giải;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đào Thị Hảo